TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH THÀNH** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 133/2018/QĐST-HNGĐ	*Thạch Thành, ngày 09 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 188/2018/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 8 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Bùi Thị T - Sinh năm: 1997;
- *Bị đơn*: Anh Bùi Văn Gi - Sinh năm: 1996;

Đều trú tại: Thôn Hồi Phú, xã Thành Vinh, huyện Thạch Thành - Thanh Hoá.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55; Điều 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị T và anh Bùi Văn Gi.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về con cái*: Giao cháu Bùi Huyền Tr, sinh ngày 10/12/2015 cho anh Gi trực tiếp nuôi dưỡng; chị T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 1.000.000đ (*Một triệu đồng*). Thời hạn cấp dưỡng nuôi con tính từ tháng 10/2018 cho đến khi cháu Tr đủ 18 tuổi.

Chị T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Kể từ khi anh Gi có đơn yêu cầu thi hành án phần cấp dưỡng nuôi con, nếu chưa thi hành án, chị T còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo quy định tại Điều 357 và

khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự trên số tiền phải thi hành án, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

* *Về tài sản*: Chị T và anh Gi không yêu cầu Toà án giải quyết.

* *Về án phí*: Chị Bùi Thị T phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn và 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thành, theo biên lai thu số AA/2016/0003409 ngày 16/8/2018. Chị T đã nộp đủ án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Thạch Thành;
- UBND xã Thành Công;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đào Anh Đức